



# DANH MỤC TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN

-----o0o-----

TT	Tên tài liệu	Ghi chú
1	Chương trình Nghị sự Đại hội	x
2	Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ	x
3	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch công tác năm 2020	x
4	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2019 và kế hoạch công tác năm 2020	x
5	Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020	x
6	Tờ trình thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty (Kèm theo Điều lệ sửa đổi)	x
7	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019	x
8	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019	x
9	Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019.	x
10	Tờ trình mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch thù lao năm 2020	x
11	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020	x
12	Tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT	x
13	Quy chế bầu cử thành viên HĐQT	x





## CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN

Trụ sở chính: Phường Ba Đình, Thị xã Bỉm Sơn, Thanh Hóa

Điện thoại: 02 373 824 242

Fax: 02 373 824 046

### CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

**Thời gian:** Từ 07h30 đến 12h00 ngày 26 tháng 6 năm 2020

**Địa điểm:** Hội trường Nhà khách 7 tầng - Công ty CP xi măng Bỉm Sơn, Phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Thời gian	Nội dung
07h30 - 08h00	Đón tiếp đại biểu, cổ đông, kiểm tra thủ tục, phát tài liệu
08h00 - 08h05	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
08h05 - 08h10	Chào cờ, Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự Đại hội
08h10 - 08h20	Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu và bầu cử và thông qua Chương trình nghị sự, Quy chế làm việc của Đại hội
08h20 - 08h40	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch hoạt động 2020
08h40 - 09h00	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2019 và kế hoạch hoạt động 2020
09h00 - 09h25	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 2019 và kế hoạch SXKD 2020
09h25 - 09h30	Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ
09h30 - 09h35	Tờ trình thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019
09h35 - 09h50	Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận
09h50 - 09h55	Tờ trình thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch thù lao năm 2020
09h55 - 10h00	Tờ trình thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2020
10h00 - 10h15	Đại diện lãnh đạo VICEM phát biểu
10h15 - 10h20	Thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung, thành viên HĐQT.
10h20 - 10h45	Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị gồm: - <i>Thông qua Quy chế bầu cử;</i> - <i>Hướng dẫn ghi phiếu và bỏ phiếu bầu cử;</i> <i>Cổ đông thực hiện bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu.</i>
10h45 - 11h15	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội (Đoàn chủ tịch)
11h15 - 11h20	Công bố kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT
11h20 - 11h30	Nghỉ giải lao
11h30 - 11h35	Ra mắt Chủ tịch HĐQT.
11h35 - 11h45	Thông qua Biên bản Đại hội
11h45 - 12h00	Bế mạc Đại hội



**QUY CHẾ**  
**Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**  
**của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về việc tổ chức, điều hành, cách thức tiến hành và hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 (sau đây gọi tắt là Đại hội) của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn (sau đây gọi tắt là Công ty).

2. Quy chế này áp dụng đối với các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty có quyền biểu quyết (sau đây gọi tắt là Đại biểu) và các bên tham dự Đại hội.

**Điều 2. Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội**

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông có thẩm quyền tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu thông báo số lượng Đại biểu, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Việc biểu quyết từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo thể lệ biểu quyết và thông qua các nội dung tại Đại hội theo Điều 4 Quy chế này.

3. Từ thời điểm khai mạc đến khi hoàn thành việc thông qua Biên bản, Dự thảo Nghị quyết Đại hội, Đại biểu tham dự có nhu cầu ra ngoài hội trường tổ chức cuộc họp phải báo cho Bộ phận kiểm soát/Ban kiểm phiếu của Đại hội biết để thông báo cho Thư ký Đại hội.

**Điều 3. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội**

1. Chỉ Đại biểu tham dự Đại hội có quyền thảo luận, chất vấn tại Đại hội.

2. Đại biểu phát biểu ý kiến bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Trong cùng một thời điểm chỉ có một Đại biểu được phát biểu.

3. Nội dung ý kiến phát biểu của Đại biểu phải phù hợp với Chương trình Đại hội, không được vi phạm pháp luật hoặc vượt quá quyền hạn của Đại hội.





4. Thời lượng phát biểu của một Đại biểu không quá 5 phút, nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu Đại biểu lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị.

**Điều 4. Biểu quyết và thông qua các nội dung tại Đại hội**

**1. Phiếu biểu quyết**

a) Phiếu biểu quyết (gọi tắt là Phiếu) do Ban tổ chức Đại hội phát ra cho Đại biểu tại Đại hội. Mỗi Đại biểu được cấp 01 Phiếu; trên Phiếu ghi rõ họ tên Đại biểu, tổng số lượng cổ phần (tương đương tổng số quyền biểu quyết) của Đại biểu đó (bao gồm cả số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện).

b) Phiếu biểu quyết không hợp lệ là Phiếu không phải do Ban Tổ chức phát ra hoặc bị gạch, tẩy xóa, sửa chữa.

2. Đối với từng nội dung cần biểu quyết, Ban Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của Đại biểu theo trình tự: Tán thành, không tán thành, ý kiến khác. Với từng nội dung xin ý kiến biểu quyết, Đại biểu chỉ được giơ Phiếu một lần.

3. Khi biểu quyết từng nội dung được Đại hội đưa ra, Đại biểu biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết lên cao. Việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số Phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành và có ý kiến khác.

4. Nội dung cần biểu quyết được thông qua khi bằng hoặc lớn hơn tỷ lệ % tán thành theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 21 Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty.

**Điều 5.** Các quy định khác liên quan đến việc tổ chức, điều hành của Đại hội, quyền và nghĩa vụ của Đại biểu chưa nêu tại quy chế này sẽ được thực hiện theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

**Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Quy chế này gồm 6 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Đại biểu và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Lê Xuân Khôi**





Thanh Hóa, ngày 26 tháng 6 năm 2020

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn. Hội đồng quản trị xin báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020, như sau:

### **I/ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

#### **1. Thuận lợi**

- Tăng trưởng GDP 2019 đạt 7,02%. vượt mục tiêu của Quốc hội đề ra từ 6,6-6,8%. Đây là năm thứ hai liên tiếp tăng trưởng kinh tế Việt Nam đạt trên 7% kể từ năm 2011. Mức tăng trưởng năm nay tuy thấp hơn mức tăng 7,08% của năm 2018 nhưng cao hơn mức tăng trưởng giai đoạn 2011 - 2017.

#### **2. Khó khăn**

Một số Nhà máy xi măng mới tham gia thị trường đưa ra nhiều chính sách hấp dẫn, giá bán giảm đã ảnh hưởng đến việc tiêu thụ của Công ty (đặc biệt phân khúc xi măng rời).

Cùng với sự phát triển về kinh tế, xã hội, xu hướng ngày càng dịch chuyển từ xi măng bao sang xi măng rời, bê tông thương phẩm ngày càng tăng.

Giá xi măng điều chỉnh tăng do việc chi phí nguyên vật liệu đầu vào, giá điện, giá than tăng.

Công ty Cổ phần Xi măng Miền Trung vẫn dừng hoạt động sản xuất do người dân cản trở.

Những yếu tố trên đã ảnh hưởng lớn đến hiệu quả SXKD của Công ty.

### **II/ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2019**



Trước bối cảnh có nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị công ty đã đánh giá những cơ hội, thách thức, trên cơ sở đó đề ra nhiều biện pháp và định hướng trong lãnh đạo, quản lý và điều hành, hầu hết các chỉ tiêu mà Đại hội cổ đông năm 2019 giao triển khai HĐQT Công ty cơ bản đã thực hiện hoàn thành. Lợi nhuận đạt 115% so với Nghị quyết. Kết quả thực hiện SXKD, Đầu tư xây dựng năm 2019 như sau:

### 1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	ĐTV	Thực hiện Năm 2019	NQ Đại hội CĐ Năm 2019	Thực hiện Năm 2018	% So sánh với	
					NQ	Cùng kỳ
1. Sản xuất clinker	Tấn	3.048.166	3.100.000	3.036.598	98%	100%
2. Tổng tiêu thụ	“	4.339.209	4.400.000	4.377.258	99%	99%
- Xi măng	“	3.710.418	4.100.000	3.649.388	90%	102%
- Clinker	“	628.791	300.000	727.870	210%	86%
3. Doanh thu thuần	Tỷ.đồng	3.826	4.005	3.678	96%	104%
4. Lợi nhuận TT	“	196,186	171,012	119,30	115%	164%
5. Nộp NSNN	“	159,126	156	146,422	102%	109%
6. Tỷ lệ cổ tức		12%	7%	-	171%	

Năm 2019, hệ số nợ/vốn chủ sở hữu là 1,15 lần và hệ số bảo toàn vốn 1,08 lần như vậy theo chức trách, nhiệm vụ được giao, HĐQT công ty đã bảo tồn và phát triển vốn của các cổ đông.

### 2. Về công tác đầu tư phát triển

#### 2.1) Dự án chuyển đổi công nghệ, Nghiền xi măng đến đóng bao

- HĐQT Công ty thông qua các Nghị quyết, phiên họp đã chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện dự án đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả.
- Dự án đã chạy có tải toàn bộ dây chuyền ngày 20/9/2019, đưa vào vận hành phục vụ sản xuất kinh doanh kể từ ngày 01/12/2019.

#### 2.2) Dự án kho nguyên liệu mới

Đã phê duyệt KHLCNT dự án theo Quyết định số 0277/QĐ-HĐQT ngày 04/02/2020. Đang hoàn thành lập dự toán gói thầu, HSMT, và lựa chọn nhà thầu gói thầu số 1 “Cung cấp thiết kế, thiết bị và dịch vụ kỹ thuật”.

#### 2.3) Dự án tận dụng nhiệt thừa để phát điện

- Phối hợp với tư vấn FL.Smidth, Kawasaki và CCID tính toán, làm cơ sở lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án để phê duyệt.

#### 2.4) Phòng Thí nghiệm 4.0

Hiện đang nghiên cứu, tham khảo các dự án tương tự để triển khai lập báo cáo chủ trương đầu tư dự án.

### 3. Về công tác quản lý và một số mặt công tác khác

Với quyền hạn, nghĩa vụ được giao theo quy định của pháp luật và điều



lệ tổ chức hoạt động của Công ty; Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và tình hình thực tế của Công ty. Năm 2019 Hội đồng quản trị với tinh thần đoàn kết, thống nhất cao đã tổ chức nhiều cuộc họp, tập trung chỉ đạo, ra các nghị quyết, quyết định kịp thời phục vụ công tác tổ chức, sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và các mặt công tác khác.

Năm 2019 HĐQT đã ban hành 37 Nghị quyết, các Nghị quyết trên tập trung giải quyết một số nội dung trọng tâm sau:

- Định hướng và chỉ đạo các giải pháp để thực hiện mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty, nhiệm vụ cụ thể từng Quý trong năm 2019.

- Chỉ đạo các giải pháp khắc phục tồn tại, rút thắt công nghệ nhằm ổn định sản xuất, khai thác hiệu quả năng suất thiết bị, công tác khai thác, cải thiện môi trường, tăng hiệu quả trong hoạt động SXKD.

- Chỉ đạo Công ty thực hiện linh hoạt các chính sách bán hàng, công tác phối hợp thị trường giữa các đơn vị trong VICEM nói riêng và trong ngành xi măng nói chung. Thực hiện sáp nhập thương hiệu giữa Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Tam Điệp vào Công ty CP Xi măng Bỉm Sơn nhằm gia tăng sức mạnh trên thị trường.

- Chỉ đạo và sát sao trong việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, đồng thời hoàn thành các thủ tục trong việc đầu tư các dự án mới.

- Chỉ đạo thực hiện việc rà soát, sửa đổi và hoàn chỉnh các quy chế, quy định có những bất cập, không còn phù hợp với tình hình hoạt động SXKD hiện nay của Công ty.

- Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông quyết định.

### **III. MỘT SỐ KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ**

Trong quá trình quản lý, Hội đồng quản trị nhận thấy còn một số hạn chế, cụ thể như sau:

- Việc phân chia địa bàn, cạnh tranh khốc liệt với phân khúc giá rẻ, sự gắn kết về lâu dài với một số NPP. Đặc biệt trong giai đoạn sáp nhập thương hiệu...gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng nhiều tới việc tiêu thụ sản phẩm. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo quyết liệt của HĐQT, Ban TGD và sự cố gắng của Phòng ban, đơn vị liên quan năm 2019 Công ty đã đạt và vượt so với kế hoạch Đại hội cổ đông 2019 đề ra.

023  
HỘI  
CỔ  
XI M  
BỈ  
BỈ M S



- Công ty CP xi măng Miền Trung: Hiện Công ty đã nỗ lực để thực hiện đầy đủ các nội dung chỉ đạo của Phó Thủ tướng, Bộ xây dựng, Ủy ban ND tỉnh Quảng Ngãi nhưng đến nay chính quyền địa phương vẫn không vận động được người dân để Nhà máy hoạt động trở lại.

#### IV. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2019

Từ những kết quả đạt được như trên mặc dù còn nhiều khó khăn, tồn tại trong hoạt động SXKD và đầu tư xây dựng, nhưng nhìn chung năm qua bằng sự nỗ lực, đoàn kết của tập thể cán bộ CNV, HĐQT, ban lãnh đạo Công ty đã hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội cổ đông 2019 đã đề ra. Trong đó chỉ tiêu lợi nhuận đạt 196,186 tỷ đồng tăng 15% so với mục tiêu, thu nhập người lao động cao hơn năm 2018.

#### V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020

Phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những tồn tại, Hội đồng quản trị công ty tập trung chỉ đạo để thực hiện một số mục tiêu và nhiệm vụ cơ bản năm 2020 như sau:

##### 1. Về công tác sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020
<b>1. Sản xuất clinker:</b>	<b>Tấn</b>	3.258.000
<b>2. Tổng tiêu thụ</b>	“	5.400.000
- Xi măng	“	4.150.000
- Clinker	“	1.250.000
<b>3. Tổng doanh thu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	4.646,8
<b>4. Tổng lợi nhuận TT</b>	“	155,0
<b>5. Nộp NSNN</b>	“	156,8
<b>6. Tỷ lệ cổ tức</b>	<b>%</b>	5%

- Thu nhập bình quân: >16,0 triệu đồng/người/tháng.

##### 1.1) Về hoạt động sản xuất

- Tiếp tục nghiên cứu, triển khai thực hiện các giải pháp để ổn định hoạt động của thiết bị, giảm chi phí sản xuất.

- Đánh giá tổng thể các dây chuyền sản xuất, thực hiện đầu tư chiều sâu để giải quyết các nút thắt công nghệ như: Thay thế vòi phun than lò 3; cải tạo hệ thống lọc bụi...

- Tăng cường công tác an toàn vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, quy hoạch mặt bằng chung của Công ty đảm bảo môi trường Xanh – Sạch – Đẹp.

- Thực hiện triển khai các chương trình nhiên liệu thay thế, xử lý rác thải trong các dây chuyền sản xuất clinker



## **1.2) Về hoạt động tiêu thụ**

- Theo dõi, bám sát hệ thống nhà phân phối, đánh giá kết quả thực hiện của các NPP, hỗ trợ thúc đẩy các nhà phân phối thực hiện theo đúng sản lượng cam kết

- Tiếp tục tìm kiếm khách hàng, phát triển thị trường xi măng rời, xi măng cung cấp cho các công trình, trạm trộn trên các địa bàn. Tập trung, duy trì và phát triển tiêu thụ các sản phẩm tạo ra giá trị theo hướng ổn định.

- Ứng dụng công nghệ thông tin sâu rộng trong tiêu thụ, chuẩn hóa số liệu bán hàng, thực hiện quản lý xuất sản phẩm bằng thẻ từ.

## **2. Về công tác đầu tư**

- Đẩy nhanh triển khai thực hiện đầu tư dự án Kho nguyên liệu mới.

- Báo cáo hoàn thành thủ tục đầu tư và triển khai thực hiện đầu tư dự án tận dụng nhiệt thừa để phát điện.

- Nghiên cứu, tham khảo các dự án tương tự để triển khai lập báo cáo chủ trương đầu tư dự án Phòng Thí nghiệm 4.0.

## **3. Về công tác tổ chức và cán bộ**

- Thực hiện đề án xã hội hóa Xưởng Khai thác.

- Rà soát, đánh giá và điều chỉnh cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ các đơn vị, quy hoạch lại đội ngũ cán bộ Trưởng/Phó các đơn vị.

- Thực hiện đào tạo nâng cao, chuyên sâu cho đội ngũ lãnh đạo, cán bộ quản lý, công nhân vận hành, thợ sửa chữa và bảo trì thiết bị; Đào tạo chuyển đổi nghề cho công nhân để bố trí lao động linh hoạt và hiệu quả.

- Tiếp tục rà soát, tinh giảm bộ máy quản lý, người lao động để nâng cao năng suất lao động và hiệu quả.

## **4. Về một số công tác khác**

- Thực hiện Đề án tái cơ cấu Xưởng Khai thác: Bố trí sắp xếp nhân lực sau tái cơ cấu; Xử lý vật tư phụ tùng, thiết bị không có nhu cầu sử dụng; Thực hiện xã hội hóa công tác khoan nổ, bốc xúc Đá vôi, Đất sét nhằm đem lại hiệu quả SXKD cho Công ty.

- Tiếp tục tìm đối tác để chuyển nhượng Dự án Trung tâm điều hành Vicem Bim Sơn.

- Đối với Công ty cổ phần xi măng Miền Trung: Phối hợp giải quyết các tồn tại, vướng mắc của Nhà máy theo Thông báo số 76/TB-VPCP ngày 04/03/2020 của VP Chính phủ. Đồng thời, để có thể xử lý kịp thời trong các trường hợp cần thiết, tránh tổ chức ĐHĐCĐ bất thường nhằm giảm chi phí,



thời gian... cho các Cổ đông và Công ty; HĐQT báo cáo, kiến nghị ĐHĐCĐ xem xét, uỷ quyền để HĐQT Công ty quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ đối với Công ty CP Xi măng Miền Trung.

Trên đây là báo cáo kiểm điểm kết quả công tác năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty. Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục bám sát chức năng, quyền hạn, phát huy những kết quả đã đạt được, tập trung sức mạnh, trí tuệ và tinh thần đoàn kết để làm tốt hơn nữa công tác quản lý Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**  
  
  
**Lê Xuân Khôi**



Thanh Hóa, ngày 26 tháng 6 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần xi măng Bỉm Sơn;

Căn cứ Nghị quyết số: 1018/NQ-ĐHĐCĐ 2019 ngày 18/4/ 2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần xi măng Bỉm Sơn;

Căn cứ Báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2019 (đã được kiểm toán) và các báo cáo khác liên quan đến hoạt động SXKD và đầu tư XDCB của Công ty;

Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2019;

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình, kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động năm 2019 như sau:

#### **I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019 VÀ CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020**

##### **1. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019**

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã hoạt động theo đúng chức năng và nhiệm vụ, cụ thể:

- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản trị và điều hành Công ty thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên giao cho. Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị theo quy định của Công ty.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT. Các cuộc họp, các hoạt động khác do Tổng Giám đốc chủ trì (Khi được mời tham dự). Tham gia góp ý và đề xuất một số nội dung có liên quan trong quá trình soạn thảo Nghị quyết của HĐQT và Quy định nội bộ của Công ty.

- Thẩm định Báo cáo TC theo định kỳ 6 tháng và kết thúc năm tài chính.

- Giám sát tình hình thực hiện các Dự án ĐTXD.

- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo Tài chính của Công ty;

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

##### **2. Chương trình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020**



- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản trị và điều hành Công ty thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên giao cho. Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị theo quy định của Công ty;

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT. Các cuộc họp, các hoạt động khác do Tổng Giám đốc chủ trì (Khi được mời tham dự). Tham gia góp ý và đề xuất một số nội dung có liên quan trong quá trình soạn thảo Nghị quyết của HĐQT và Quy định nội bộ của Công ty;

- Thẩm định Báo cáo TC theo định kỳ 6 tháng và kết thúc năm tài chính;

- Giám sát tình hình thực hiện các Dự án ĐTXD;

- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo Tài chính của Công ty;

- Thực hiện chương trình kiểm tra đối với một số lĩnh vực cụ thể nếu thấy cần thiết và các yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông (nếu có) theo quy định.

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

## **II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT**

**1. Cơ cấu tổ chức:** HĐQT Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn năm 2019 có cơ cấu như sau: Trước ĐHĐCĐ thường niên ngày 18/04/2019 gồm 5 thành viên, do Đ/c Lê Xuân Khôi làm Chủ tịch hội đồng, 4 Đ/c còn lại là: Đ/c Nguyễn Hoàn Vân; Đ/c Ngô Sỹ Túc; Đ/c Vũ Thế Hà và Đ/c Nguyễn Minh Đức; Sau ĐHĐCĐ thường niên ngày 18/04/2019 gồm: 5 thành viên, do Đ/c Lê Xuân Khôi làm Chủ tịch hội đồng, 4 Đ/c còn lại là Đ/c Nguyễn Hoàn Vân; bổ nhiệm Đ/c Lê Huy Quân, miễn nhiệm Đ/c Ngô Sỹ Túc, Đ/c Vũ Thế Hà và Đ/c Nguyễn Minh Đức.

### **2. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị**

Trong hoạt động, HĐQT đã phân công cho các thành viên trong HĐQT, chỉ đạo, giám sát cụ thể từng lĩnh vực trong hoạt động của Công ty; kịp thời chỉ đạo, giải quyết các công việc theo thẩm quyền phù hợp với diễn biến của thị trường và thực tế hoạt động của Công ty. Giám sát và chỉ đạo Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác thực hiện mục tiêu theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

HĐQT phê duyệt và chỉ đạo thực hiện mục tiêu năm 2019 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, theo mục tiêu phân đầu và định hướng chiến lược phát triển của Công ty phù hợp với chiến lược của Tổng công ty Xi măng Việt Nam.

Hàng quý, HĐQT đều tổ chức họp định kỳ đánh giá các mặt hoạt động của Công ty, đề ra mục tiêu hoạt động của quý tiếp theo. Các Nghị quyết ban



hành đều căn cứ biên bản họp của HĐQT và có sự thống nhất 100% của tất cả các thành viên HĐQT. Tất cả các thành viên HĐQT tham gia họp đầy đủ.

Năm 2019, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết (37 NQ) kịp thời để định hướng và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019, các dự án đầu tư, sáp nhập thương hiệu xi măng và lập kế hoạch SXKD 2020.

### III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn năm 2019 có cơ cấu như sau: 1 Tổng giám đốc và 3 phó Tổng giám đốc, cụ thể: Tổng Giám đốc ông Nguyễn Hoàn Vân; Phó TGD ông Lê Huy Quân - Bổ nhiệm ngày 26/07/2019; ông Trần Anh Tuấn - Bổ nhiệm ngày 26/07/2019; ông Phạm Văn phương - Bổ nhiệm ngày 01/12/2019; ông Vũ Thế Hà - Miễn nhiệm ngày 01/07/2019. Thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ 2019, Nghị quyết của HĐQT; Tổng Giám đốc đã chủ động triển khai thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, cụ thể:

#### 1. Về công tác sản xuất:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kê hoạch 2019	Thực hiện 2018	% so sánh với	
				KH	TH
A	1	2	3	4=(1:2)	5=(1:3)
<b>1. Clinker sản xuất (tấn)</b>	<b>3.048.166</b>	<b>3.100.000</b>	<b>3.036.598</b>	<b>98,3%</b>	<b>100,4%</b>
- Lò 2	1.153.488	1.247.000	1.232.699	92,5%	93,6%
- Lò 3	1.894.678	1.853.000	1.803.899	102,2%	105,0%
<b>2. Xi măng bột SX (tấn)</b>	<b>3.430.398</b>	<b>3.900.000</b>	<b>3.439.934</b>	<b>88,0%</b>	<b>99,7%</b>
- Nhà máy	3.232.477	3.630.000	3.205.528	89,0%	100,8%
- Chi nhánh Quảng Trị	197.921	270.000	234.406	73,3%	84,4%

- Clinker sản xuất: Cao hơn so với năm trước và thấp hơn so với mục tiêu kế hoạch là do lò 2 thay đổi kế hoạch sửa chữa từ tháng 6 chuyển đến tháng 10/2019.

- Xi măng bột sản xuất: Thấp hơn so với năm trước và không đạt mục tiêu so với kế hoạch là do tiêu thụ xi măng không đạt mục tiêu.

#### 2. Về công tác tiêu thụ:

Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2019	TH 2018	% so sánh với	
				KH	TH
A	1	2	3	4=(1:2)	5=(1:3)
<b>Tổng sản phẩm tiêu thụ</b>	<b>4.339.210</b>	<b>4.400.000</b>	<b>4.377.258</b>	<b>98,6%</b>	<b>99,1%</b>
- Clinker	628.791	300.000	727.870	209,6%	86,4%
- Xi măng	3.710.419	4.100.000	3.649.388	90,5%	101,7%



Sản lượng tiêu thụ sản phẩm năm 2019 đạt 98,6% so với kế hoạch và bằng 99,1% so với năm trước. Trong đó xi măng chỉ đạt 90,5% so với kế hoạch và vượt 1,7% so với năm trước. Nguyên nhân không đạt là do thị trường tiêu thụ xi măng trong nước diễn ra phức tạp, cung > cầu, có thêm xi măng mới tung ra thị trường với giá bán rẻ, chính sách khuyến mãi ưu đãi hơn, bên cạnh đó nhu cầu thị trường dịch chuyển từ bao sang rời do có nhiều trạm trộn xi măng. Mặc dù khó khăn, nhưng Công ty vẫn thực hiện nghiêm túc các chính sách bán hàng, công tác phối hợp thị trường giữa các đơn vị trong Vicem nói riêng và trong ngành xi măng nói chung.

### 3. Tồn kho sản phẩm

Chỉ tiêu	Tồn đầu năm 2019		Tồn cuối năm 2019		So sánh		% tăng (+); giảm (-)
	SL (tấn)	Giá trị (đồng)	SL (tấn)	Giá trị (đồng)	SL (tấn)	Giá trị (đồng)	
A	1	2	3	4	5=(3-1)	6=(4-2)	7=(6:2)
<b>Tổng cộng:</b>	<b>169.458</b>	<b>104.302.402.055</b>	<b>78.557</b>	<b>47.905.295.253</b>	<b>-90.902</b>	<b>-56.397.106.802</b>	<b>-54,1%</b>
- Clinker	129.271	76.978.079.497	42.306	22.060.984.208	-86.965	-54.917.095.289	-71,3%
- Xi măng	40.187	27.324.322.558	36.251	25.844.311.045	-3.937	-1.480.011.513	-5,4%

Việc giảm tồn kho sản phẩm cuối năm trên 50% so với tồn kho đầu năm làm cho sản phẩm không bị suy giảm chất lượng, vốn lưu động không bị ứ đọng.

**4. Về công tác Tài chính:** Chủ động, tích cực cân đối dòng tiền để đảm bảo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và trả nợ. Chủ động đàm phán với các tổ chức tín dụng giảm lãi suất cho vay, tìm nguồn vốn vay có lãi suất hợp lý để mang lại hiệu quả cho Công ty.

**5. Về công tác Tổ chức, Lao động, Quỹ lương và Tiền lương:** Thực hiện tổ chức lại Xưởng Khai thác, tháp nhập thương hiệu XM Tam Điệp vào XM Bim Sơn; Tổng số lao động, quỹ lương và tiền lương bình quân, như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2018	So sánh %
1. Tổng số LĐ	người	1.447	1.488	97%
2. Tổng quỹ lương	triệu đồng	285.000	252.926	113%
3. Tổng số LĐ b/q	người	1.443	1.526	95%
4. Tiền lương b/q tháng	triệu đ/người	16,35	13,7	119%

### 6. Về công tác Đầu tư:

- Giá trị thực hiện khối lượng là 188,93 tỷ đồng, bằng 54,94% KH: Trong đó: Xây dựng 23,45 tỷ đồng, thiết bị 160,66 tỷ đồng và khác 4,82 tỷ đồng;

- Giá trị thanh toán là 258,54 tỷ đồng, bằng 63,26 % kế hoạch năm, thanh toán bằng vốn tự có của Công ty. Tình hình thực hiện cụ thể các dự án, như sau:

#### 6.1 Dự án chuyển đổi công nghệ NXM Đóng bao

- Tổng mức đầu tư: 927,26 tỷ đồng;



- Dự án đã chạy có tải toàn bộ dây chuyền ngày 20/9/2019, đưa dây chuyền vào vận hành chính thức kể từ ngày 01/12/2019 với tổng giá trị tạm ghi tăng TSCĐ hữu hình là 821,97 tỷ đồng.

### 6.2 Dự án kho nguyên liệu mới

- Tổng mức đầu tư dự án là 350,82 tỷ đồng;

- Đã phê duyệt KH LCNT dự án theo Quyết định số 0277/QĐ-HĐQT ngày 04/02/2020. Đang hoàn thành lập dự toán gói thầu, HSMT gói thầu số 1 “Cung cấp thiết kế, thiết bị và dịch vụ kỹ thuật”; để thẩm định, phê duyệt, phát hành HSMT và lựa chọn nhà thầu. Giá trị khối lượng thực hiện đến hết ngày 31/12/2019 là 2,61 tỷ đồng; giá trị thanh toán là 1,66 tỷ đồng.

### 6.3 Dự án tận dụng nhiệt thừa để phát điện

- Phối hợp với tư vấn FL.Smidth, Kawasaki và CCID tính toán làm cơ sở lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư DA để phê duyệt. Giá trị khối lượng thực hiện đến hết ngày 31/12/2019 là 1,94 tỷ đồng; giá trị t/toán là 0,899 tỷ đồng.

### 6.4 Phòng thí nghiệm 4.0

- Nghiên cứu, tham khảo các dự án tương tự để triển khai lập báo cáo chủ trương đầu tư dự án.

Năm 2019, HĐQT và Ban Giám đốc đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Tuân thủ tốt luật Thuế, luật Chứng khoán, luật đầu tư .. và các quy định khác của pháp luật. Hoàn thành đa số các mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đề ra.

## IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG NĂM 2019

Trên cơ sở Báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2019 đã được kiểm toán “Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam” và giải trình của Phòng Tài chính Kế toán, Ban Kiểm soát đã rà soát, thẩm định và ghi nhận kết quả như sau:

### 1. Kết quả kinh doanh năm 2019

\* Nghị quyết 1018 của ĐHCĐ thường niên 2019 giao cho Công ty 6 chỉ tiêu sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Nghị quyết *	Tỷ lệ % đạt
A	B	1	2	3=(1 : 2)
1. Tổng doanh thu	tỷ đồng	3.832	4.005	96%
2. Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	196,186	171,012	115%
3. Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	156,351	136,809	114%
4. Nộp ngân sách	tỷ đồng	159,13	156	102%
5. LN sau thuế/vốn CSH	%	8,87%	6,71%	132%
6. Tỷ lệ trả cổ tức tối thiểu	%	12%	7%	171%



## 2. Tình hình tài sản, nguồn vốn và công nợ tại ngày 31/12/2019

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2018
<b>a) Tổng cộng tài sản</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>4.394,94</b>	<b>4.411,97</b>
- Tài sản ngắn hạn	"	712,05	1.123,97
- Tài sản dài hạn	"	3.682,89	3.288,00
<b>b) Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>4.394,94</b>	<b>4.411,97</b>
- Vốn chủ sở hữu	"	2.043,01	1.895,21
- Nợ phải trả	"	2.351,93	2.516,76
+ Nợ ngắn hạn	"	2.347,51	2.513,08
+ Nợ dài hạn	"	4,42	3,67
<b>c) Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>216,37</b>	<b>205,09</b>
- Phải thu ngắn hạn của khách hàng	"	113,91	102,51
- Phải thu khác ( Trả trước, thu NH , ...)	"	102,46	102,58

## 3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2018
<b>a) Khả năng thanh toán</b>			
- Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,16	0,14
- Khả năng thanh toán nợ đến hạn	lần	0,3	0,33
<b>b) Cơ cấu vốn</b>			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	lần	0,54	0,57
- Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	lần	1,15	1,33
<b>c) Hiệu quả sử dụng vốn</b>			
- Hệ số lợi nhuận (Ln sau thuế /Vốn CSH)	%	8,87	4,37
- Hệ số bảo toàn vốn (H)	lần	1,08	1,05

### \*. Nhận xét, đánh giá tình hình tài chính tại ngày 31/12/2019:

- Công ty đang đầu tư nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; Khả năng tài trợ của vốn chủ sở hữu tăng lên vì Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn; Lợi nhuận tăng cao so với năm trước. Tuy nhiên khả năng thanh toán vẫn còn thấp dẫn đến áp lực không nhỏ cho Công ty về hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019.

## V. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2019

### 1. Thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019

Năm 2019, Công ty đã nỗ lực vượt bậc, khắc phục những khó khăn để thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 đề ra, cụ thể:

- Tổng doanh thu đạt 96% so với Nghị quyết;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 115% so với nghị quyết;
- Lợi nhuận sau thuế đạt 114% so với Nghị quyết;
- Nộp ngân sách đạt 102% so với Nghị quyết;



- Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH đạt 132% so với Nghị quyết;
- Tỷ lệ chi trả cổ tức tối thiểu đạt 171% so với Nghị quyết.

## **2. Thực hiện việc trích thù lao cho HĐQT, BKS và Thư ký**

Công ty chi trả tiền thù lao theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đưa ra. Tổng cộng tiền thù lao chi trả năm 2019 là 528 triệu đồng.

## **3. Thực hiện việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019:**

Công ty đã chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 theo Nghị quyết 1606/NQ-HĐQT ngày 24/6/2019 của HĐQT Công ty.

## **4. Các vấn đề khác:**

- Dự án Trung tâm điều hành Vicem Bim Sơn: Công ty đã hoàn thành việc thẩm định giá và tư vấn pháp lý về chuyển nhượng. Hết ngày 31/12/2019 công việc chuyển nhượng vẫn chưa thực hiện được vì chưa có đối tác mua Dự án.
- Công ty cổ phần xi măng Miền Trung: Phối hợp giải quyết theo Thông báo số 76/TB-VPCP ngày 04/03/2020 của VP Chính phủ.

## **VI. KIẾN NGHỊ**

**1. Công tác sản xuất:** Tiếp tục triển khai thực hiện tối ưu hóa cơ cấu tổ chức sản xuất theo công đoạn và phân đoạn; duy trì lò nung hoạt động dài ngày; phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tăng nội lực, nâng cao tính chuyên nghiệp, tăng năng suất lao động...nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tăng cường kiểm tra giám sát hoạt động của MMTB để phòng ngừa sự cố không đáng có, tăng cường kiểm soát chất lượng sửa chữa để giảm việc dừng thiết bị không đúng kế hoạch. Tăng cường kiểm soát chất lượng nguyên nhiên vật liệu đầu vào, có kế hoạch mua sắm, dự trữ vật tư, phụ tùng, thiết bị cho sửa chữa hợp lý, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn.

**2. Công tác tiêu thụ:** Tiếp tục nghiên cứu, đánh giá thị trường, có chính sách bán hàng, chăm sóc khách hàng cho phù hợp thực tế thị trường ở từng thời điểm, từng địa bàn; Đánh giá năng lực tài chính, kinh nghiệm, khả năng và tâm huyết gắn bó với Công ty... của các NPP để sắp xếp lại địa bàn tiêu thụ hợp lý hơn cho NPP. Quản lý nợ phải thu đảm bảo nợ không vượt bảo lãnh, đảm bảo an toàn trong kinh doanh. Không để khách hàng chiếm dụng vốn và không để phát sinh nợ phải thu khó đòi.

**3. Công tác tài chính:** Cân đối dòng tiền để có phương án huy động và sử dụng vốn hợp lý, đảm bảo dư nợ vay ngắn hạn hợp lý, đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư và nghĩa vụ trả nợ. Thường xuyên rà soát công nợ phải thu, đánh giá tuổi nợ, có các biện pháp để xử lý, thu hồi, hạn chế đến mức thấp nhất có thể về việc phát sinh nợ xấu, nợ phải thu khó đòi.



#### 4. Các vấn đề khác:

- Dự án Trung tâm điều hành Vicem Bim Sơn: Tiếp tục tìm đối tác mua để chuyển nhượng Dự án.

- Công ty Cổ phần Xi măng Miền Trung: HĐQT chỉ đạo nhóm người đại diện vốn tại Công ty Cổ phần Xi măng Miền Trung phối hợp các đơn vị liên quan giải quyết theo Thông báo 76 của VP Chính phủ.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc, hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**



**Lê Hữu phăng**



Thanh hóa, ngày 26 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019  
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020**

**A. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019.**

**I. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

1. Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ: Hiện đã ban hành và áp dụng. Dự kiến tiếp tục rà soát và sửa đổi trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

2. Về Quy chế quản trị nội bộ Công ty: Đã ban hành áp dụng theo Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2019.

3. Về phương án chuyên nhượng Dự án Trung tâm điều hành Vicem Bim Sơn: Hiện đã hoàn thành việc thẩm định giá và tư vấn pháp lý.

4. Công ty CP xi măng Miền Trung:

- Năm 2019 Công ty đã nỗ lực để thực hiện đầy đủ các nội dung chỉ đạo của Phó Thủ tướng, Bộ xây dựng, Ủy ban ND tỉnh Quảng Ngãi nhưng đến nay chính quyền địa phương vẫn không vận động được người dân để Nhà máy hoạt động trở lại.

- Xem xét, có thể chuyên nhượng phần vốn góp của Công ty tại Công ty CP Xi măng Miền Trung để thu hồi, bảo toàn vốn, theo quy định pháp luật khi được các cấp có thẩm quyền cho phép: Hiện chưa tìm được đối tác để chuyên nhượng theo Nghị quyết.

5. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 đã lựa chọn đơn vị là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam theo Nghị quyết 1606/NQ-HĐQT ngày 24/6/2019.

6. Về việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019: Thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2019 là 12%.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2019**

**1. Môi trường**

**a. Kinh tế**

Năm 2019 tình hình khu vực và quốc tế diễn biến phức tạp và có nhiều yếu tố không thuận lợi. Tuy nhiên kinh tế trong nước đã đạt được những chuyển biến tích cực, toàn diện trên nhiều lĩnh vực. Kinh tế vĩ mô ổn định, vững chắc, nền kinh tế được cải thiện. Chính sách tiền tệ được điều hành hiệu quả, giữ ổn định thị trường ngoại tệ, tỷ giá; dự trữ ngoại hối tiếp tục tăng mạnh. GDP ước đạt 7,02%; Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước khoảng 33,8% GDP. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 514 tỷ USD.

**b. Ngành xi măng**

- Thị trường xi măng Việt Nam vẫn trong tình trạng “cung” vượt cao so với “cầu”, cạnh tranh càng trở nên khốc liệt.



- Tiêu thụ xi măng nội địa năm 2019 ước đạt 69 - 70 triệu tấn, xuất khẩu 31-32 triệu tấn.

- Xi măng tiếp tục điều chỉnh tăng giá bán do việc chi phí nguyên vật liệu đầu vào, giá điện, giá than tăng.

- Giá xi măng xuất khẩu không tăng, thậm chí đang có xu hướng giảm sau khi Philippines chính thức áp dụng thuế tự vệ từ tháng 8 với mức thuế 5,8 USD/tấn.

- Mặt bằng giá có chiều hướng đi xuống do một số xi măng mới tham gia thị trường dùng chính sách giá thấp và chiết khấu giảm giá.

-Người tiêu dùng dịch chuyển sử dụng xi măng chuyên dụng, bê tông thương phẩm, ít sử dụng xi măng bao.

## 2. Kết quả SXKD năm 2019

Chỉ tiêu	ĐTV	Thực hiện Năm 2019	NQ Đại hội CĐ Năm 2019	Thực hiện Năm 2018	% So sánh với	
					NQ	Cùng kỳ
<b>1. Sản xuất clinker</b>	<b>Tấn</b>	<b>3.048.166</b>	<b>3.100.000</b>	<b>3.036.598</b>	<b>98%</b>	<b>100%</b>
<b>2. Tổng tiêu thụ</b>	<b>“</b>	<b>4.339.209</b>	<b>4.400.000</b>	<b>4.377.258</b>	<b>99%</b>	<b>99%</b>
- Xi măng	“	3.710.418	4.100.000	3.649.388	90%	102%
- Clinker	“	628.791	300.000	727.870	210%	86%
<b>3. Doanh thu thuần</b>	<b>Tỷ.đồng</b>	<b>3.826</b>	<b>4.005</b>	<b>3.678</b>	<b>96%</b>	<b>104%</b>
<b>4. Lợi nhuận TT</b>	<b>“</b>	<b>196,186</b>	<b>171,012</b>	<b>119,30</b>	<b>115%</b>	<b>164%</b>
<b>5. Nộp NSNN</b>	<b>“</b>	<b>159,126</b>	<b>156</b>	<b>146,422</b>	<b>102%</b>	<b>109%</b>
<b>6. Tỷ lệ cổ tức</b>		<b>12%</b>	<b>7%</b>	<b>-</b>	<b>171%</b>	

## 3. Tổ chức và nguồn nhân lực

- Thực hiện tổ chức lại sản xuất xưởng Khai thác.

- Thực hiện sáp nhập thương hiệu Tam Điệp vào Bim Sơn; kiện toàn lại trung tâm tiêu thụ Ninh Bình; Hà nội - Đông bắc; Hòa Bình - Sơn La. Và đã tiếp nhận 50 lao động chuyển về từ Tam Điệp.

- Lao động bình quân năm 2019 là 1.443 người giảm 83 người so với năm 2018; Lao động nghỉ chế độ năm 2019 là: 94 người.

- Thực hiện ủng hộ người về hưu sớm là 3,5 tỷ đồng.

- Thu nhập bình quân năm 2019: 16,35 triệu đồng/người/tháng.

## 4. Công nghệ thông tin

- Áp dụng công nghệ 4.0 vào trong sản xuất và tiêu thụ như: Triển khai hệ thống quản lý phương tiện xuất nhập hàng hóa; quản lý chi phí sửa chữa; Quản lý văn bản eOffice; Triển khai dịch vụ phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ điện tử; nâng cấp hệ thống bán hàng và doanh thu trực tuyến.

## 5. Công tác an toàn môi trường & ISO

- Lập quy hoạch 1/500 thực hiện cải tạo khuôn viên, nhà xưởng, nhà hành chính, nhà ăn nhằm nâng cao chất lượng và điều kiện làm việc. Trồng mới 13.000 cây xanh, gần 2.000 m<sup>2</sup> thảm cỏ khuôn viên từng bước cải thiện môi trường, điều kiện làm việc.



- Thực hiện xử lý các nguy cơ tiềm ẩn mất an toàn trong công tác thi công, nhằm hạn chế tối đa tai nạn lao động. Cải tạo các hệ thống lọc bụi nhằm hạn chế ô nhiễm môi trường; Lắp đặt xong hệ thống quan trắc online tại 13 vị trí theo qui định.

- Liên tục thực hiện rà soát, khắc phục tồn tại, cải tiến và áp dụng hiệu quả hệ 3 hệ thống ISO và OHSAS.

## 6. Đầu tư xây dựng

- Giá trị thực hiện khối lượng là 188,93 tỷ đồng, bằng 54,94% KH năm: TĐ: Xây dựng 23,45 tỷ đồng, thiết bị 160,66 tỷ đồng và khác 4,82 tỷ đồng);

- Giá trị thanh toán là 258,54 tỷ đồng, bằng 63,26 % kế hoạch năm, thanh toán bằng vốn tự có của Công ty.

### ❖ Dự án chuyển đổi công nghệ Nghiền xi măng đến đóng bao

- Ngày 20/9/2019 đã chạy có tải toàn bộ dây chuyền. Bàn giao tài sản sang cho chủ đầu tư quản lý vận hành phục vụ sản xuất kinh doanh kể từ ngày 01/12/2019.

### ❖ Dự án kho nguyên liệu mới

- Đã phê duyệt KH LCNT dự án theo Quyết định số 0277/QĐ-HĐQT ngày 04/02/2020.

- Đang hoàn thành lập dự toán gói thầu, HSMT gói thầu số 1 “Cung cấp thiết kế, thiết bị và dịch vụ kỹ thuật”; đề thẩm định, phê duyệt, phát hành HSMT và lựa chọn nhà thầu

### ❖ Dự án tận dụng nhiệt thừa để phát điện

- Phối hợp với tư vấn FL.Smidth, Kawasaki và CCID tính toán làm cơ sở lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án để phê duyệt.

### ❖ Phòng Thí nghiệm 4.0

- Nghiên cứu, tham khảo các dự án tương tự để triển khai lập báo cáo chủ trương đầu tư dự án.

## II. MỤC TIÊU, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

### Kinh tế Việt Nam

Năm 2020 theo dự báo GDP tăng khoảng 6,8%; tốc độ tăng giá tiêu dùng bình quân dưới 4%; tổng kim ngạch xuất khẩu tăng khoảng 7%; tỷ lệ nhập siêu so với tổng kim ngạch xuất khẩu dưới 3%; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 33 - 34% GDP.

Tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch Covid-19 dự báo mức tăng trưởng GDP giảm ít nhất 0,55% với 2 kịch bản là 6,25% và 5,96%.

### Xu hướng ngành xi măng

Năm 2020 cả nước có 86 dây chuyền sản xuất xi măng với tổng công suất đạt 105,84 triệu tấn. Ước nhu cầu tiêu thụ xi măng trong nước khoảng 69 - 70 triệu tấn, dư thừa hơn 30 triệu tấn, buộc phải xuất khẩu, do vậy áp lực về tiêu thụ xi măng nội địa rất lớn, đặc biệt là khu vực Bắc Trung bộ.

Trong lúc đó theo dự báo sản lượng xuất khẩu của Trung Quốc và Thái Lan có thể tăng, bên cạnh đó việc áp dụng thuế tự vệ của Philippines khiến xuất khẩu xi măng của Việt Nam càng gặp nhiều khó khăn hơn, cạnh tranh về giá càng gia tăng.



## 1. Các chỉ tiêu SXKD chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020
<b>1. Sản xuất clinker:</b>	<b>Tấn</b>	3.258.000
<b>2. Tổng tiêu thụ</b>	“	5.400.000
- Xi măng	“	4.150.000
- Clinker	“	1.250.000
<b>3. Tổng doanh thu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	4.646,8
<b>4. Tổng lợi nhuận TT</b>	“	155,0
<b>5. Nộp NSNN</b>	“	156,8
<b>6. Tỷ lệ cổ tức</b>	<b>%</b>	5%

## 2. Mục tiêu hành động

### 2.1) Sản xuất

- Triển khai quyết liệt các biện pháp để Kiểm soát chặt chẽ chi phí biến đổi và chi phí sửa chữa để giảm giá thành sản xuất các bán thành phẩm/thành phẩm.

- Tiếp tục thực hiện giải quyết các nút thắt công nghệ theo kế hoạch đề ra: Thay thế vòi phun than lò 3; cải tạo hệ thống lọc bụi... nhằm đảm bảo thiết bị hoạt động ổn định, nâng cao năng lực sản xuất và bảo vệ môi trường.

- Triển khai đốt rác cho 2 lò nung nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất đồng thời giải quyết bài toán về môi trường.

### 2.2) Tiêu thụ

- Bám sát hệ thống nhà phân phối, đánh giá kết quả thực hiện của từng nhà để thúc đẩy các nhà phân phối thực hiện theo đúng sản lượng cam kết.

- Tiếp tục tìm kiếm khách hàng, phát triển thị trường xi măng rời, cho các công trình, trạm trộn trên các địa bàn. Ổn định nguồn cung cho các địa bàn xa nhà máy.

- Ứng dụng công nghệ thông tin sâu rộng trong tiêu thụ. Chuẩn hóa số liệu bán hàng, theo dõi xuất hàng theo thời gian thực. Thực hiện quản lý xuất sản phẩm bằng thẻ từ.

- Xem xét, rà soát đội ngũ nhân viên thị trường. Đào tạo nhằm từng bước đáp ứng được yêu cầu của thị trường.

### 2.3) Đầu tư

- Đơn đốc, phối hợp với đơn vị và các cấp các ngành liên quan nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án theo tiến độ đề ra. Đặc biệt là dự án Kho nguyên liệu.

### 2.4) Công tác tổ chức và nguồn nhân lực

- Tiếp tục sắp xếp đội ngũ Cán bộ, lao động phù hợp theo mô hình mới, nhằm phát huy cao nhất hiệu quả công tác nhân sự.

- Rà soát và hoàn thiện phương án phân phối tiền lương, gắn với chức danh và hiệu quả làm việc nhằm tạo động lực cho người lao động.

- Đào tạo nâng cao, chuyên sâu cho đội ngũ lãnh đạo, cán bộ quản lý, công nhân vận hành thiết bị, thợ sửa chữa và bảo trì thiết bị; Đào tạo chuyển đổi nghề cho công nhân để bố trí lao động linh hoạt và hiệu quả;





- Thực hiện Đề án tái cơ cấu Xưởng Khai thác: Bố trí sắp xếp nhân lực sau tái cơ cấu; Xử lý vật tư phụ tùng máy móc, thiết bị; Mua sắm dịch vụ khoan nổ, bốc xúc Đá vôi, Đất sét nhằm đem lại hiệu quả SXKD cho Công ty.

## 2.5) Công nghệ thông tin

- Hoàn thiện triển khai quy hoạch hệ thống mạng toàn Công ty và tiếp tục hỗ trợ các đơn vị sử dụng hệ thống ERP theo yêu cầu.

- Tiếp tục triển khai các dự án công nghệ 4.0 theo lộ trình của Vicem (Quản lý phương tiện nhà PP, tối ưu hóa logistic...)

## 2.6) Kỹ thuật an toàn môi trường & ISO

- Duy trì hoạt động và từng bước cải tiến hệ thống ISO 9001-2015, ISO 14001-2015, ISO 17025-2017 và Hệ thống OHSAS 18001-2007.

- Đảm bảo tuyệt đối An toàn về người và thiết bị, không có tai nạn lao động nặng, chết người xảy ra. Không để xảy ra cháy nổ, đảm bảo sẵn sàng công tác phòng chống thiên tai, hỏa hoạn.

- Thực hiện các chương trình hành động cải tạo cảnh quan môi trường, trồng cây xanh, xử lý rác thải, chỉnh trang nơi làm việc... và quy hoạch mặt bằng nhà máy Xanh-Sạch-Đẹp, cải thiện điều kiện làm việc, bảo vệ môi trường.

**HỘI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
  
**Nguyễn Hoàng Vân**



**TỜ TRÌNH**

V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động  
của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ tình hình thực tế và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh,  
Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn đề nghị Đại hội đồng cổ đông như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung 02 nội dung của Điều lệ tổ chức và hoạt động của  
Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn, cụ thể như sau:

1.1) Bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty tại khoản 1 Điều 4  
như sau:

- Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại (Mã ngành 3821);
- Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại (Mã ngành 3822).

1.2) Công ty tăng vốn điều lệ để trả cổ tức cho các cổ đông; do đó, đề  
nghị sửa đổi nội dung quy định về vốn điều lệ tại khoản 1 Điều 6 Điều lệ của  
Công ty theo số liệu thực tế sau khi tăng vốn điều lệ.

2. Giao cho Hội đồng quản trị thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ  
chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn sau khi Công ty hoàn  
tất việc thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông và tăng vốn điều lệ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Xuân Khôi**